

Số: 58/BC-UBND

Tân Hồng, ngày 18 tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết việc thực hiện Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, (sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 và Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022)

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

Thực hiện các quy định về việc ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 và Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 (sau đây gọi là Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, giúp các cơ quan, đơn vị bố trí nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu của công việc giữa các bộ phận trong đơn vị.

UBND xã Tân Hồng đã triển khai, thực hiện có hiệu quả Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 và Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022. Đến ngày 31/12/2020 xã đã thực hiện đúng theo Đề án 01 tinh giản theo đúng quy định giảm 10% biên chế cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách cấp xã, thôn được giao. Đến ngày 31/12/2022 xã có 15 cán bộ, công chức, trong đó có 10 cán bộ và 05 công chức, 11 người hoạt động không chuyên trách cấp xã, 07 cán bộ không chuyên trách cấp thôn. Nhìn chung việc sắp xếp, tổ chức bộ máy đơn vị của xã, thôn trên địa bàn được thực hiện đúng quy trình, quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh, huyện.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Việc thực hiện các quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, khu dân cư về các nội dung cụ thể như sau:

1. Về cơ cấu tổ chức của thôn, khu dân cư

- a. Số lượng thôn, khu dân cư (theo Phụ lục gửi kèm)
- b. Số lượng Trưởng thôn là 04 người; Phó thôn là: 02 người
- c. Các tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư ở thôn, khu dân cư: không có
- d. Có 07 người hoạt động không chuyên trách ở thôn

2. Về nội dung hoạt động của thôn, khu dân cư

- a) Việc thực hiện các nội dung nhân dân bàn và quyết định trực tiếp và các công việc tự quản ở thôn, khu dân cư (chủ trương đóng góp xây dựng công trình

hạtàng,công trình phúc lợi do nhân dân đóng góp kinh phí,...)

Về đóng góp xây dựng cơ sở vật chất, các công trình phúc lợi chủ yếu là ở cấp thôn, kiến thiết đường giao thông...được tổ chức họp dân. Nhân dân nhất trí cao mới tiến hành xây dựng mức đóng góp phù hợp quy định.

Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp thông qua Đại hội thành viên và có Nghị quyết của Đại hội về thu các khoản dịch vụ phục vụ cho sản xuất nông nghiệp của bà con xã viên.

Đối với 3 nhà trường các khoản thu học sinh đảm bảo quy định của UBND tỉnh.

b) Việc thực hiện nội dung nhân dân bàn và biểu quyết đề cơ quan có thẩm quyền quyết định, tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định về thực hiện dân chủ ở cấp xã.

Dự thảo các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và phương án sử dụng quỹ đất ở xã, quy hoạch khu dân cư nông thôn mới, quy hoạch xây dựng, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn xã.

Hình thức để nhân dân tham gia ý kiến: Thông qua các hội nghị Đảng bộ, Hội nghị cán bộ thôn, xã, Hội nghị nhân dân tại các thôn để tham gia ý kiến cho lãnh đạo xã quyết định, tại các hội nghị cán bộ nhân dân nhất trí cao.

c) Việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của thôn, khu dân cư

Sau khi Trưởng thôn chủ trì, phối hợp với Trưởng ban công tác Mặt trận tổ chức Hội nghị của thôn lấy ý kiến về chủ trương xây dựng hương ước, quy ước và những nội dung cơ bản dự kiến quy định trong hương ước, quy ước. Khi có trên 50% tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong thôn tán thành chủ trương xây dựng nội dung hương ước, quy ước. Sau đó trình cấp có thẩm quyền công nhận hương ước, quy ước của thôn để cụ thể hóa đưa vào thực hiện.

d) Việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước: xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo, giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, vệ sinh môi trường và hưởng ứng các phong trào các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai trên địa bàn thôn...Những nội dung trên được công khai các Hội nghị cán bộ xã, tại kỳ họp HĐND xã, các cuộc họp do các ban ngành đoàn thể triển khai và thông tin trên hệ thống đài truyền thanh của xã. Ngoài ra gắn các buổi họp dân, họp chi bộ, để thông báo.

Các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật công việc liên quan đến nhân dân được UBND giải quyết đảm bảo không phiền hà dân.

đ) Các nội dung khác: Không có.

3. Việc tổ chức Hội nghị thôn, về việc thực hiện các quy định về thời gian tổ chức, thành phần, nội dung, phương thức tổ chức Hội nghị: Đảm bảo đúng theo quy định.

4. Về việc thành lập mới, ghép cụm dân cư; sáp nhập, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn, khu dân cư. Không có

- a) Số lượng thôn, khu dân cư thành lập mới, sáp nhập, giải thể, đặt tên, đổi tên...(tính từ thời điểm ban hành Thông tư đến nay): Không có
- b) Kết quả việc sáp nhập thôn, khu dân cư theo quy định của Thông tư: Không
- c) Về quy mô, điều kiện thành lập, sáp nhập, giải thể, đặt tên thôn: Không
- d) Về thẩm quyền, quy trình, thủ tục thành lập mới, sáp nhập, giải thể, đặt Tên thôn, khu dân cư: Không
- đ) Về thành lập khu dân cư ở các chung cư hoặc khu đô thị biệt lập với các khu dân cư (nếu có): Không có

5. Trưởng thôn và Phó trưởng thôn

- a) Về tiêu chuẩn, nhiệm kỳ của Trưởng thôn, khu dân cư và Phó trưởng thôn, khu dân cư

Trưởng thôn và Phó trưởng thôn là người có hộ khẩu thường trú và cư trú thường xuyên ở thôn; đủ 21 tuổi trở lên, có sức khỏe, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm trong công tác; có phẩm chất chính trị và phẩm chất đạo đức tốt, được nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và công việc cấp trên giao. Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn những kiến thức, kỹ năng cần thiết; nêu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì được biểu dương, khen thưởng; không hoàn thành nhiệm vụ, có vi phạm khuyết điểm, không được nhân dân tín nhiệm thì tùy theo mức độ sai phạm sẽ bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc truy cứu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Trưởng thôn có nhiệm kỳ là 2,5 năm.

Nhiệm kỳ của Phó Trưởng thôn thực hiện theo nhiệm kỳ của Trưởng thôn

- b. Về nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng thôn, và Phó trưởng thôn:

Thực hiện theo Điều 10 Thông tư 04/2012/TT-BNV, được sửa đổi bởi khoản 8 Điều 1 Thông tư 14/2018/TT-BNV).

- b) Về quy trình bầu cử, miễn nhiệm của Trưởng thôn, Phó trưởng thôn, Đề cử Trưởng thôn, và giới thiệu Phó Trưởng thôn
 - Ban công tác Mặt trận thôn, đề cử Trưởng thôn, ;
 - Trưởng thôn giới thiệu Phó Trưởng thôn, giúp việc (sau khi có sự thống nhất với Ban công tác Mặt trận thôn).

Quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn, Tổ trưởng thực hiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 và Điều 12 của Hướng dẫn ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- c) Quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Trưởng thôn, thực hiện như đối với Trưởng thôn.

- d) Chế độ chính sách đối với Trưởng thôn, khu dân cư và Phó trưởng thôn:

- Trưởng thôn, là những người hoạt động không chuyên trách ở thôn ; được hưởng phụ cấp hàng tháng, mức phụ cấp do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

- Trưởng thôn và Phó Trưởng thôn được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn những kiến thức, kỹ năng cần thiết; nêu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì được biểu dương, khen thưởng; không hoàn thành nhiệm vụ, có vi phạm khuyết điểm, không được nhân dân tín nhiệm thì tùy theo mức độ sai phạm sẽ bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc truy cứu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

II. KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá khó khăn vướng mắc

+ Một số thôn còn trông chờ ỷ lại vào sự chỉ đạo của cấp ủy chính quyền xã; không chủ động tích cực trong công tác tham mưu về hoạt động kinh tế - xã hội ở thôn

+ Công tác xây dựng nông thôn mới ở các thôn còn gặp khó khăn.

+ Việc thực hiện quy chế, quy ước, hương ước của thôn không trái với quy định của pháp luật ở các thôn triển khai thực hiện chậm.

+ Các tệ nạn như bài bạc, ma túy vẫn còn xảy ra ở một số thôn; tai nạn giao thông vẫn xảy ra nhiều.

+ Các tổ tự quản, tổ hòa giải các thôn hoạt động chưa hiệu quả.

2. Nguyên nhân

+ Nguyên nhân khách quan: do một số thôn địa bàn rộng, phức tạp khó quản lý; Trình độ nhận thức của người dân không đồng đều.

+ Nguyên nhân chủ quan: Do năng lực trình độ của một số ban quản lý các thôn yếu, làm việc qua loa, đùn đẩy né tránh trách nhiệm.

3. Đề xuất kiến nghị: Không có.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Phòng Nội vụ (b/c);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Huy Cường